

NGHỊ QUYẾT

**Về kế hoạch phân bổ vốn đầu tư xây dựng cơ bản
sử dụng vốn ngân sách do huyện quản lý năm 2020**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU PHONG
KHÓA V, KỲ HỌP THỨ 12**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công năm 2014;

Xét Tờ trình số 3341/TTr-UBND ngày 18/12/2019 kèm theo báo cáo số 335/BC-UBND ngày 02/12/2019 của UBND huyện về tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2019, kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản kế hoạch năm 2020; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội; ý kiến của các đại biểu HĐND tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kế hoạch phân bổ vốn đầu tư xây dựng cơ bản sử dụng vốn ngân sách huyện do huyện quản lý năm 2020, với những nội dung chủ yếu sau:

1. Tổng nguồn vốn ngân sách huyện quản lý trong kế hoạch năm 2020 là 30.307,0 triệu đồng, bao gồm:

- Nguồn đầu tư phát triển tỉnh phân cấp huyện quản lý (XDChB tập trung): 5.107 triệu đồng.

- Nguồn vốn thu tiền sử dụng đất (giao đất): 2.700 triệu đồng

- Nguồn thu từ tiền đấu giá QSD đất (đấu giá đất): 22.500 triệu đồng

2. Phương án phân bổ vốn:

- Nguồn đầu tư phát triển tỉnh phân cấp huyện quản lý (XDChB tập trung):

+ Phân bổ công trình hoàn thành năm 2020: 817 triệu đồng (03 công trình)

+ Phân bổ công trình xây dựng mới năm 2020: 2.120 triệu đồng (07 công trình)

+ Hỗ trợ xã về đích NTM năm 2020: 2.000 triệu đồng

+ Bố trí vốn Quyết toán các công trình: 170,0 triệu đồng

- Nguồn vốn thu tiền sử dụng đất (giao đất):

+ Phân bổ công trình xây dựng mới năm 2020: 2.700 triệu đồng (07 công trình)

- Nguồn thu tiền sử dụng đất (đấu giá đất):

- + Phân bổ công trình hoàn thành năm 2020: 3.069 triệu đồng (09 công trình)
- + Phân bổ công trình xây dựng mới năm 2020: 16.656,0 triệu đồng (28 công trình)
- + Phân bổ thực hiện hỗ trợ GPMB cụm CN Đông Ái Tử: 2.775 triệu đồng
(Kế hoạch phân bổ chi tiết có phụ lục đính kèm)

3. Các giải pháp thực hiện:

- Tổ chức thực hiện đúng quy định Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 25/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020.

- Các dự án đã được quyết định đầu tư phải thực hiện đầu tư đúng theo mức vốn kế hoạch đã được giao, không thực hiện vượt quá mức kế hoạch vốn được giao, gây nợ đọng xây dựng cơ bản.

- Vốn chưa phân bổ chi tiết, vốn chương trình mục tiêu quốc gia, vốn tài trợ, các nguồn vốn khác, UBND huyện thống nhất với TT. HĐND huyện phân bổ để triển khai thực hiện.

- Thực hiện điều chuyển vốn kế hoạch đối với các dự án đến hết 30/9/2020 giải ngân dưới 60% vốn kế hoạch; các dự án đến hết 30/11/2020 giải ngân dưới 85% kế hoạch vốn. UBND huyện thống nhất với TT. HĐND huyện thực hiện điều chuyển kế hoạch vốn.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện công khai các quy trình, thủ tục liên quan đến công tác đầu tư. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong phòng ngừa và đấu tranh phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra và giám sát đầu tư. Tổ chức công tác giám sát cộng đồng đối với các hoạt động đầu tư và xây dựng theo quy định.

Điều 2:

1. Giao Ủy ban nhân dân huyện tổ chức thực hiện kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản từ nguồn vốn Ngân sách huyện quản lý năm 2020. Chủ động vận động thu hút nguồn lực để tăng nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản, bổ sung cân đối cho các nhu cầu đầu tư phát triển.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân huyện, đại biểu Hội đồng nhân dân huyện phối hợp Ủy ban Mặt trận huyện và các tổ chức chính trị - xã hội giám sát thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện khóa V, kỳ họp thứ 12 thông qua ngày 24/12 /2019 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT HĐND, UBND tỉnh;
- Sở Tài chính, Sở Kế hoạch & Đầu tư;
- TVHU, TT. HĐND, UBND, UBMT huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp huyện;
- TT HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- CPVP, CV_{HĐ};
- Website huyện;
- Lưu VT. 45



CHỦ TỊCH
Lê Cảnh Biên

BIỂU KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN SỬ DỤNG VỐN NGÂN SÁCH DO HUYỆN QUẢN LÝ NĂM 2020
(Kèm theo Nghị Quyết số 46/NO-HĐND ngày 24/12/2019 của HĐND huyện Triệu Phong)

DVT: Triệu đồng

TT	Tên công trình	Quyết định Đầu tư						Nhu cầu còn lại đến 31/12/2019				Kế hoạch năm 2020				Ghi chú
		Dự toán được duyệt	Nguồn ngân sách huyện			Chương trình mục tiêu, NSTW, NST, vốn khác	Dự phòng đồng góp	Nguồn ngân sách huyện				Nguồn ngân sách huyện				
			Ngân sách huyện	Vốn giao đất	Vốn đầu tư			Tổng cộng	Vốn XDCB tập trung	Vốn giao đất	Vốn đầu tư	Tổng cộng	Vốn XDCB tập trung	Vốn giao đất	Vốn đầu tư	
	Tổng cộng	64.988,0	10.925,0	2.878,0	33.896,7	7.673,4	2.173,0	39.644,4	5.257,0	2.878,0	31.909,4	30.307,0	5.107,0	2.700,0	22.500,0	
I	Công trình hoàn thành năm	30.091,3	8.805,0	-	7.831,3	5.000,0	1.013,0	3.636,0	967,0	-	3.069,0	3.886,0	817,0	-	3.069,0	
1	Đường vào trung tâm xã Triệu Đông, huyện Triệu Phong	14.905,0	1.905,0		1.905,0			466,0			466,0	466,0			466,0	
2	Trường MN Triệu Hòa	5.000,0	1.000,0			4.000,0		262,0	262,0		-	112,0	112,0		-	
3	Trường Mầm non Triệu Giang	3.500,0	500,0		1.250,0	1.000,0		461,0			461,0	461,0			461,0	
4	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Tiểu khu 5, thị trấn Ái Tử, huyện Triệu Phong	543,3			543,3			332,0			332,0	332,0			332,0	
5	Quy hoạch chi tiết xây dựng khu dân cư thôn Lệ Xuyên	833,0			833,0			283,0			283,0	283,0			283,0	
6	Kênh mương Triệu Đại	2.010,0	500,0				1.013,0	205,0	205,0			205,0	205,0			
7	Đổi ứng ODA (OFID)		1.600,0					500,0	500,0		-	500,0	500,0		-	
8	Lập kế hoạch sử dụng đất năm 2019	400,0	400,0		400,0			200,0	-		200,0	200,0	-		200,0	
9	Nhà Văn hóa thôn Tam Hữu, xã Triệu Trung	700,0	700,0		700,0						400,0	400,0			400,0	
10	Nâng cấp sửa chữa Trụ sở UBND xã Triệu Thượng (nâng cấp phòng 1 cửa)	600,0	600,0		600,0			300,0	-		300,0	300,0	-		300,0	
11	Nâng cấp sửa chữa đường GT xã Triệu Thành (Từ QL49C đến ĐH36C)	850,0	850,0		850,0			327,0	-		327,0	327,0	-		327,0	
12	Điện chiếu sáng đường Nguyễn Hoàng (đoạn Hai Bà Trưng đến Nguyễn Trãi), thị trấn Ái Tử	750,0	750,0		750,0			300,0	-		300,0	300,0	-		300,0	
II	Công trình XD mới 2020	34.896,8	2.120,0	2.878,0	26.065,4	2.673,4	1.160,0	31.063,4	2.120,0	2.878,0	26.065,4	21.476,0	2.120,0	2.700,0	16.656,0	
1	Lập kế hoạch sử dụng đất năm 2020	400,0			400,0			400,0			400,0	400,0	-		400,0	

TT	Tên công trình	Quyết định Đầu tư						Nhu cầu còn lại đến 31/12/2019				Kế hoạch năm 2020				Ghi chú	
		Dự toán được duyệt	Nguồn ngân sách huyện			Chương trình mục tiêu, NSTW, NST, vốn khác	Địa phương đóng góp	Nguồn ngân sách huyện				Nguồn ngân sách huyện					
			Ngân sách huyện	Vốn giao đất	Vốn đầu đất			Tổng cộng	Vốn XDCB tập trung	Vốn giao đất	Vốn đầu đất	Tổng cộng	Vốn XDCB tập trung	Vốn giao đất	Vốn đầu đất		
2	Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của kỳ quy hoạch huyện Triệu Phong	2.498,8			1.249,4	1.249,4				1.249,4			500,0	-		500,0	
3	Kiểm kê đất đai năm 2019	1.490,0			740,0	750,0				740,0			500,0	-		500,0	
4	Quy hoạch khu dân cư trên địa bàn các xã, thị trấn, huyện Triệu Phong năm 2020	6.000,0			6.000,0				6.000,0			3.000,0	-		3.000,0		
5	Nâng cấp, sửa chữa trụ sở làm việc phòng Văn hóa & Thông tin huyện	200,0	200,0					200,0	200,0			200,0	200,0				
6	Lập Quy hoạch tổng thể khu quần thể Di tích lịch sử Đình Chúa Nguyễn Hoàng	250,0			250,0							250,0	-		250,0		
7	Nâng cấp, sửa chữa Trụ sở Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện	350,0		350,0						350,0			350,0		350,0		
8	Mua sắm thiết bị cho các cơ quan đơn vị và địa phương	540,0	540,0						540,0			540,0	540,0				
9	Trụ sở HĐND - UBND huyện Triệu Phong; hạng mục: Cải tạo, nâng cấp phòng họp	750,0			750,0					750,0			572,0	-	572,0		
10	Trung tâm VH TT - TDTT huyện Triệu Phong; hạng mục: Di dời Cột ăng ten và nâng cấp phòng bá âm	400,0			400,0					400,0			400,0	-	400,0		Thu hồi tạm ứng
11	Hệ thống cấp nước sinh hoạt và sản xuất Cụm CN Đông Ái Tử	1.000,0			1.000,0							1.000,0	-		1.000,0		
12	Cống thoát nước ngang Km12+700 (ĐH.42), Triệu Lăng	478,0		478,0	-				478,0			478,0	-	478,0	-		
13	Phòng họp UBMT và các Đoàn thể huyện Triệu Phong	1.200,0			1.200,0							500,0	-		500,0		
14	Hỗ trợ sửa chữa phòng làm việc công an các xã	850,0			850,0							500,0	-		500,0		
15	Nhà văn hóa thôn Tường Vân, xã Triệu An	500,0	100,0				400,0	100,0	100,0			100,0	100,0				

TT	Tên công trình	Quyết định Đầu tư					Nhu cầu còn lại đến 31/12/2019				Kế hoạch năm 2020				Ghi chú	
		Dự toán được duyệt	Nguồn ngân sách huyện			Chương trình mục tiêu, NSTW, NST, vốn khác	Địa phương đóng góp	Nguồn ngân sách huyện				Nguồn ngân sách huyện				
			Ngân sách huyện	Vốn giao đất	Vốn đầu tư			Tổng cộng	Vốn XDCB tập trung	Vốn giao đất	Vốn đầu tư	Tổng cộng	Vốn XDCB tập trung	Vốn giao đất		Vốn đầu tư
16	Nâng cấp nhà văn hóa các thôn xã Triệu Hòa (An Lộng, thôn Hữu Niên A, thôn Hà My)	890,0			890,0			890,0			890,0	890,0	-		890,0	
17	Nâng cấp, sửa chữa trụ sở UBND xã Triệu Đại	430,0	430,0					430,0	430,0			430,0	430,0			
18	Nâng cấp sửa chữa trụ sở làm việc UBND xã Triệu Độ	500,0	500,0					500,0	500,0			500,0	500,0			
19	Đường GTNT xã Triệu Độ	500,0			500,0			500,0			500,0	500,0	-		500,0	
20	Nâng cấp, cải tạo nghĩa trang Liệt sỹ xã Triệu Thành; hạng mục: Nâng cấp, sửa chữa bia mộ, sân, khuôn viên nghĩa Trang	600,0			600,0			600,0			600,0	300,0	-		300,0	
21	Nâng cấp sửa chữa đường GT xã Triệu Thành (Khu vực đầu đất Thôn An Tiêm; Đường xóm Dương đến đường Trần Thị Lý (thị xã Quảng Trị) và từ xóm Tiêu đến ĐH36B)	800,0			800,0			800,0			800,0	500,0	-		500,0	
22	Khu Trung bày sản phẩm địa phương và kios bán lưu niệm tại khu lưu niệm Tổng bí thư Lê Duẩn	750,0			750,0			750,0			750,0	400,0	-		400,0	
23	Trường Mầm non Triệu Thành; hạng mục: Nâng cấp nhà hiệu bộ và mái che	700,0			700,0			700,0			700,0	400,0	-		400,0	
24	Sân, cổng tường rào nhà văn hóa thôn Phú Áng và Phước Mỹ, xã Triệu Giang	600,0			600,0			600,0			600,0	300,0	-		300,0	
25	Cống thoát nước ngang đường Nguyễn Trãi, thị trấn Ái Tử.	500,0			500,0			500,0			500,0	500,0	-		500,0	Thu hồi tạm ứng
26	Cải tạo khu cây xanh TK2, thị trấn Ái Tử	700,0			700,0			700,0			700,0	300,0	-		300,0	
27	Cấp nước sinh hoạt khu dân cư sân bảy cũ và TK14, TK15(giai đoạn 2), thị trấn Ái Tử	820,0			820,0			820,0			820,0	500,0	-		500,0	

TT	Tên công trình	Quyết định Đầu tư						Nhu cầu còn lại đến 31/12/2019				Kế hoạch năm 2020				Ghi chú
		Dự toán được duyệt	Nguồn ngân sách huyện			Chương trình mục tiêu, NSTW, NST, vốn khác	Địa phương đóng góp	Nguồn ngân sách huyện				Nguồn ngân sách huyện				
			Ngân sách huyện	Vốn giao đất	Vốn đầu đất			Tổng cộng	Vốn XDCB tập trung	Vốn giao đất	Vốn đầu đất	Tổng cộng	Vốn XDCB tập trung	Vốn giao đất	Vốn đầu đất	
28	Sửa chữa trụ sở làm việc UBND - Cải tạo phòng TN&TKQ thị trấn Ái Tử	500,0	150,0	350,0	-	-	-	500,0	150,0	350,0	-	500,0	150,0	350,0	-	
29	Trường mầm non trung tâm thị trấn Ái Tử; hạng mục: Nâng cấp mái nhà 2 tầng, nhà bếp, nhà vệ sinh	550,0	200,0		350,0			550,0	200,0		350,0	550,0	200,0		350,0	
30	Đường Võ Thị Sáu (TK3), thị trấn Ái Tử	400,0			400,0			400,0			400,0	400,0	-		400,0	
31	Đường Phan Bộ Châu nối dài (từ Đường Nguyễn Hoàng đến QL1A)	850,0			850,0			850,0			850,0	850,0	-		850,0	
32	Đường Trương Định (TK1), thị trấn Ái Tử	1.100,0			1.100,0			1.100,0			1.100,0	500,0	-		500,0	
33	Nâng cấp mặt đường đường Nguyễn Huệ, thị trấn Ái Tử	1.200,0			526,0	674,0		526,0			526,0	526,0	-		526,0	
34	Đường GTNT xã Triệu Ái	1.000,0			500,0		500,0	500,0			500,0	500,0	-		500,0	
35	Đường GTNT xã Triệu Thuận	300,0			300,0			300,0			300,0	300,0	-		300,0	
36	Đường GTNT thôn Thượng Trạch, xã Triệu Sơn	520,0			260,0		260,0	260,0			260,0	260,0	-		260,0	
37	Nâng cấp sửa chữa Nhà văn hóa xã Triệu Phước	250,0		250,0				250,0		250,0		250,0	-	250,0		
38	Nâng cấp, sửa chữa Di tích lịch sử Tường Vân, xã Triệu An	300,0		300,0			-	300,0		300,0		300,0	-	300,0	-	
39	Giải phóng mặt bằng và san mặt bằng khu tái định cư xóm Vạn, thị trấn Ái Tử	3.000,0			3.000,0			3.000,0			3.000,0	1.500,0	-		1.500,0	
40	Công thoát nước đường vào thôn 7, xã Triệu Thuận	230,0			230,0			230,0			230,0	230,0	-		230,0	
III	Hỗ trợ khác	-	-	-	-	-	-	4.945,0	2.170,0	-	2.775,0	4.945,0	2.170,0	-	2.775,0	
1	Quyết toán công trình							170,0	170,0			170,0	170,0			
2	Hỗ trợ các xã về đích NTM năm 2020 và xã NTM kiểu mẫu							2.000,0	2.000,0			2.000,0	2.000,0			
3	Hỗ trợ GPMB cụm CN Đông Ái Tử							2.775,0			2.775,0	2.775,0			2.775,0	